

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC THÁNG 10 - LỨA TUỔI MẪU GIÁO BÉ 3-4 TUỔI - LỚP 3 Tuổi C5

Tên giáo viên: Lê Thị Tuyết – Nguyễn Ánh Lê – Hoàng Thị Nguyệt

Thời gian/hoạt động	Tuần 1 <i>Từ 30/09 đến 04/10</i>	Tuần 2 <i>Từ 07/10 đến 11/10</i>	Tuần 3 <i>Từ 14/10 đến 18/10</i>	Tuần 4 <i>Từ 21/10 đến 25/10</i>	Tuần 5 <i>Từ 28/10 đến 01/11</i>	Mục tiêu thực hiện
Đón trẻ, thể dục sáng	Đón trẻ : - Quan tâm đến sức khỏe của trẻ. Quan sát nhắc nhở trẻ chào hỏi lễ phép phù hợp, thực hiện đúng các nề nếp lấy cất đồ dùng đúng nơi quy định. - Trao đổi với phụ huynh về tình hình sức khỏe của trẻ, nhắc phụ huynh ăn mặc phù hợp cho trẻ khi đến lớp và mang đầy đủ trang phục trong ba lô để giáo viên tiện sử dụng khi trẻ bị ướt. - Hướng dẫn trẻ rửa tay bằng xà phòng và dung dịch sát khuẩn. - 100% trẻ đến lớp được đo thân nhiệt trước khi vào lớp. * Tập thể dục theo nhạc bài hát của trường - Khởi động : Xoay cổ tay, bả vai, eo gối - Trọng động: + Hô hấp : hít vào, thở ra. + Tay : hai tay đưa lên cao, hạ xuống + Bụng : Hai tay đưa lên cao, cúi người về phía trước. + Chân: 2 tay chống hông, đứng nâng cao chân gập gối +BAT tại chỗ. - Hồi tĩnh: Đi lại nhẹ nhàng quanh chỗ tập, cảm nhận thời tiết vào buổi sáng (MT6)					<u>MT6</u>
Trò chuyện	- Cô trò chuyện với trẻ giúp trẻ nói được về tên,tuổi ,giới tính của bản thân,đặc điểm các bạn trai ,bạn gái . -Trò chuyện về các bộ phận trên cơ thể của trẻ và của các bạn thông qua hình ảnh,thực tế, Cho trẻ nói các bộ phận trên cơ thể của mình có những bộ phận nào? - Trẻ có thể nói được tên,tuổi,giới tính của bản thân (MT57) - Trẻ nói đủ nghe không nói lí nhí. (MT53)					<u>MT57,</u> <u>MT53,</u> <u>MT58</u>

		Trò chuyện về cảm xúc của trẻ khi đến lớp trong dịp ngày hội 20/10 và những món quà dành tặng cô, mẹ, bà, chị nhân ngày này. -Trò chuyện với trẻ về các loại thực phẩm và các món ăn hàng ngày khi nhìn vật thật hoặc tranh ảnh (thịt, cá, trứng, sữa, rau...) -Trò chuyện với trẻ về các loại thực phẩm và các món ăn hàng ngày .giúp bé nói lên được điều thích và không thích (MT58)					
Hoạt động học	T2	Văn học Dạy thơ: “sáo học nói” (Mai Ngọc Uyển)	Văn học Dạy thơ: Đôi mắt của em (Lê Thị Mỹ)	Văn học Thơ: Dán hoa tặng mẹ Tác giả: Khải Minh	Văn học Truyện : Gấu con bị đau răng (Cầm Linh)	Văn học Truyện:Đôi tai tôi dài quá	MT35, MT34, MT80, MT2, MT56
	T3	Khám phá Đố bạn biết tờ là ai (MT35)	Khám phá Tìm hiểu về bộ phận đôi mắt, đôi tai của bé	Khám phá Tìm hiểu về ngày 20-10	Khám phá Bé cần gì để lớn lên và khỏe mạnh.	Steam Đôi tay- Đôi chân của bé(steam)	
	T4	Làm quen với toán Dạy trẻ xác định vị trí phía trên - dưới, trước - sau của bản thân. (MT34)	Vận động Đi, chạy thay đổi tốc độ theo hiệu lệnh	Làm quen với toán Nhận biết, tay phải tay trái của bản thân	Vận động Đi kiễng gót (MT2)	Làm quen với toán Nhận biết; tay phải – tay trái của bản thân trẻ.	
	T5	Hoạt động tạo hình Tô Màu bạn trai bạn gái	Hoạt động tạo hình Nặn khuôn mặt bạn trai bạn gái (MT80)	Hoạt động tạo hình Dán hoa tặng mẹ	Hoạt động tạo hình In hình bàn tay và trang trí theo ý thích	Tô nét, tô màu chiếc váy (theo mẫu) (MT56)	

		Âm nhạc DH: Khuôn mặt cười. (TG: Nguyễn Hậu, Nguyễn Ngọc Linh.) NH: Những nụ cười xinh. TC: Ai giỏi hơn.	Âm nhạc Dạy hát: Rửa mặt như mèo Nghe hát: Bàn tay mẹ. Trò chơi: Ai Nhanh hơn.	Âm nhạc VĐMH: Múa cho mẹ xem. NH: Bàn tay mẹ. TC: Đoán tên bài hát.	Âm nhạc DH: Mời bạn ăn.(Nguyễn Thị Thu Hà) NH: Bàn tay mẹ. TC: Tai ai thính.	* VĐ- Đôi và một TCAN: Bao nhiêu bạn hát	
Hoạt động ngoài trời		*Tuần 1: - Thứ 2: HĐCCĐ: Trò chuyện "Bé là ai"t .TCVĐ: Lộn cầu vòng. Chơi tự do Thứ 3: HĐCCĐ: Giao lưu với lớp C4 + Hát kết hợp vận động Ồ sao bé không lắc, con cào cào ; TCVĐ: Mèo đuổi chuột. Chơi tự do Thứ 4: HĐCCĐ: Quan sát tranh bạn trai, bạn gái. TCVĐ: Chi chi chành chành. Chơi tự do Thứ 5: HĐCCĐ: Trò truyện trang phục bé thích. TCVĐ: Kéo cưa lừa xẻ. Chơi tự do Thứ 6: HĐCCĐ: Quan sát 1 số loài hoa có trong sân trường. TCVĐ: Bịt mắt bắt dê. Chơi tự do *Tuần 2: - T2: HĐCCĐ: Trò chuyện về ngày 20/10; TCDG: Dung dăng dung dẻ ; Chơi tự do - T3: HĐCCĐ: Giao lưu với lớp C4 + VĐTN: vũ điệu rửa tay , ồ sao bé không lắc, chiếc khăn tay, múa cho mẹ xem ; TCDG: trời nắng, trời mưa ; Chơi tự do. - T4: HĐCCĐ: Quan sát thăm quan nhà bếp xem cô nuôi chế biến thực phẩm; TCVĐ: Gieo hạt; Chơi tự do. - T5: HĐCCĐ: Quan sát công việc hàng ngày của mẹ và cô giáo; TCVĐ: Lộn cầu vòng; Chơi tự do. Thứ 6: HĐCCĐ: Quan sát các hoạt động diễn ra trong ngày 20/10. TCVĐ: Ném bóng					MT42, MT62

	vào rổ. Chơi tự do. *Tuần 3: - Thứ 2:HĐCCĐ: Quan sát tranh một số bộ phận trên cơ thể. TCVĐ: Dung dăng dung dẻ. Chơi tự do Thứ 3: HĐCCĐ: Nhặt lá cây xếp hình bạn trai, bạn gái; TCVĐ: Trời nắng trời mưa; Chơi tự do Thứ 4: HĐCCĐ: Quan sát tranh trò chuyện về ý nghĩa của những lời chào hỏi,xin lỗi, cảm ơn; TCVĐ: Bóng tròn to; chơi tự do Thứ 5: HĐCCĐ: Trò chuyện về 1 số thức ăn có lợi cho sức khỏe của bé . TCVĐ: Dung răng dung rẻ; chơi tự do Thứ 6: HĐCCĐ: Cho trẻ giới thiệu về tên, giới tính của mình cho các bạn. TCVĐ: Ném bóng vào rổ. Chơi tự do (MT42) * Tuần 4: - T2: HĐCCĐ: Cho trẻ xem tranh loại thực phẩm- Bé ăn gì cho mắt sáng; TCVĐ: Ném bóng vào rổ; Chơi tự do. Thứ 3: HĐCCĐ: Quan sát trò chuyện về một số món ăn quen thuộc hàng ngày ở nhà và ở trường;TCDG: Nu na nu nống; Chơi tự do - Thứ 4: HĐCCĐ: Giao lưu với C4 : + VĐTN: Hát nhà của tôi, múa tay thơm tay ngoan ; TCVĐ: Hái quả; Chơi tự do. Thứ 5: HĐCMĐ :Quan sát bầu trời và thời tiết. TCVĐ: Ném bóng vào rổ. Chơi tự do - Thứ 6 :HĐCCĐ :Quan sát các trạng thái cảm xúc của bé. TCVĐ: Dung dăng dung dẻ. Chơi tự do (MT62) Tuần 5 - Quan sát cây xoài trong sân trường, TC: dăng dung dẻ .chơi đồ chơi ngoài trời - Kể chuyện cho trẻ nghe " Đôi tai tôi dài quá", TC: Chi chi chành chành, chơi đồ chơi ngoài trời - Nhặt lá cây xếp hình theo ý thích. Tc: Lộn cầu vòng.	
--	---	--

	- Vẽ phần theo ý thích ra sân trường, TC : Cướp cờ ,Chơi tự do. - Lao động vệ sinh cuối tuần, Nhặt lá cây ngoài sân trường.	
Hoạt động chơi góc	* Tuần I - Góc trọng tâm: Góc bán hàng: Bán hàng hoa quả ,bánh kẹo, giày dép, quần áo mùa đông, mùa hè,mũ nón + Chuẩn bị:Các loại hoa quả ,bánh,kẹo,quần áo mùa đông mùa hè,giày,dép,mũ,,soong ,nồi ,bếp ga,hạt giống.... + Kỹ năng: Trẻ biết phân chia công việc hợp lý. + Thái độ: Trẻ chơi đoàn kết,không tranh giành đồ chơi với bạn - Góc văn học: Xem tranh ,truyện về chủ đề. - Góc tạo hình: tô màu trang phục bé yêu thích - Góc thiên nhiên :Tưới cây,nhỏ cỏ,nhặt lá úa,.. -Sau khi chơi trẻ biết cất xếp đồ chơi vào đúng nơi quy định * Tuần II: Góc trọng tâm: Góc tạo hình: - Góc tạo hình: tô màu một số bộ phận cơ thể. + Chuẩn bị: tranh rỗng các bộ phận cơ thể,màu sáp,màu dạ,khăn lau. + Kỹ năng: Trẻ có kĩ năng cầm bút bằng 3 đầu ngón tay ,ngồi đúng tư thế,biết chọn màu để tô và tô màu không chòem ra ngoài. + Thái độ: trẻ ào hứng tham gia hoạt động ở góc tạo hình - Góc học tập: xem tranh ảnh, lô tô về bạn trai, bạn gái, sưu tầm anbum về các bộ phận trên cơ thể người - Góc âm nhạc: Hát múa một số bài hát: vđ:cái mũi; ô sao bé không lắc - Góc thiên nhiên :Tưới cây,nhỏ cỏ,nhặt lá úa,.. Sau khi chơi trẻ biết cất xếp đồ chơi vào đúng nơi quy định. * Tuần III: - Góc trọng tâm: Góc tạo hình: - Góc tạo hình: trang trí thiệp tặng cô,mẹ + Chuẩn bị: giấy cắt sẵn hoa,cành, lá,buru thiếp tron,hồ ,dẻ lau. + Kỹ năng:Biết thực hiện một số yêu cầu đơn giản như biết cách lật mặt trái của giấy để phết hồ + Thái độ: Trẻ hào hứng tham gia hoạt động làm buru thiếp	<u>MT25,</u> <u>MT61</u>

	-Góc vận động:Chơi với bóng ,vòng - Góc học tập: xem tranh ảnh, lô tô các bộ phận cơ thể,về bạn trai, bạn gái. - Góc âm nhạc: Chơi với các dụng cụ âm nhạc,Hát múa một số bài hát: vđ:cái mũi; ô sao bé không lắc - Sau khi chơi trẻ biết cất xếp đồ chơi vào đúng nơ (MT25) * Tuần IV: - Góc trọng tâm: Góc học tập: tranh ảnh về các loại hoa quả,rau ,bánh kẹo, thực phẩm như thịt ,cá ,trứng sữa,bột mì gạo ,...các thực phẩm chứa các chất cần thiết cho cơ thể + Chuẩn bị:Tranh các loại hoa quả ,rau,xanh,bánh,kẹo, tranh thịt ,cá ,trứng sữa,bột mì gạo,tháp dinh dưỡng. + Kỹ năng: Trẻ có kỹ năng lật tranh,rèn khả năng chú ý,ghi nhớ có chủ đích,trẻ biết biểu lộ cảm xúc,vui,buồn,sợ hãi,tức giận. + Thái độ: Trẻ hào hứng tham gia vào góc chơi - Góc xây dựng: xây dựng vườn rau sạch -Góc kỹ năng: cầm bát thìa đúng cách - Góc văn học: xem tranh truyện thỏ con không vâng lời, tranh về rau củ quả, tranh về các thực phẩm chứa các chất cần thiết cho cơ thể -Sau khi chơi trẻ biết cất xếp đồ chơi vào đúng nơi quy định (MT61) Tuần V: *Góc học tập :Dán hình ảnh cô và mẹ (cho trẻ làm thành sách) -Góc toán :Trẻ ghép ghép các mảnh ghép tạo thành hình người, - Chơi với hình học, bảng chun, ghép hình, tô màu hình học. -Góc khám phá:các bộ phận trên cơ thể người. + Montessori: Bé tập đánh răng, rửa mặt, gấp khăn... *Góc văn học: : Truyện: Cậu bé mũi dài, Đôi tai tôi dài quá.Thơ: Đôi mắt của em, miệng xinh, Mẹ và cô *Góc nghệ thuật : -Góc tạo hình : Làm rối,tô màu bạn trai bạn gái,vẽ khuôn mặt cười mặt mếu , tô màu, (T2,T4,T5). Trang trí bưu thiếp tặng bà, tặng mẹ (T3)	
--	---	--

	-Góc âm nhạc :hát các bài hát về mẹ và cô. Hát bài Đôi và một, khuôn mặt cười, * Steam: Làm bàn tay cho người khuyết tật	
Hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh	- Rèn cho trẻ kỹ năng cách lấy nước và uống nước - Hướng dẫn cho trẻ cách rửa tay bằng xà phòng, rửa tay trước khi ăn và sau khi đi vệ sinh, đi vệ sinh đúng nơi quy định. - Nhận biết một số nguy cơ không an toàn trong khi ăn. - Thực hiện các thói quen văn minh trong khi ăn. - Nói tên một số món ăn mà bé biết - Nghe kể truyện: cậu bé mũi dài - Trò chuyện về một số thực phẩm quen thuộc trong các bữa ăn hằng ngày của trẻ thông qua tranh ảnh hoặc nhìn vào thức ăn thật , ích lợi của việc ăn các món ăn hằng ngày và luyện tập sức khỏe - Mời cô mời bạn khi ăn, ăn từ tốn, không đùa nghịch, không làm đổ vãi thức ăn. rửa tay trước khi ăn,ăn hết xuất. xúc miệng nước muối sau ăn. -Trẻ thích nghi với chế độ ăn cơm ở lớp -Trong giờ ngủ không nói chuyện ,nghịch đồ chơi ,ngủ say 1 giấc buổi trưa. - Động viên, khuyến khích trẻ ăn hết xuất. Trẻ Biết ăn để chóng lớn ,khỏe mạnh và chấp nhận ăn nhiều loại thức ăn khác nhau	
Hoạt động chiều	*Tuần 1: T2: Ôn bài buổi sáng Cho trẻ tự giới thiệu về mình T3:Dạy trẻ hát 1 số bài về chủ đề bản thân T3:Chơi tự do ở các góc. T5:Dạy trẻ cách đóng mở nắp chai T6:Cuối ngày nhận xét cắm hoa bé ngoan, vệ sinh lớp học vào cuối tuần *Tuần 2: T2:Cho trẻ nghe các bài hát về bản thân T3:Chơi tự do ở các góc. T4: Nhận ra cảm xúc: Vui, buồn, khóc, mếu... T5:Dạy trẻ cách lấy nước và uống nước.	

	- Dạy trẻ cách cầm dao,kéo, T6:Cuối ngày nhận xét cắm hoa bé ngoan, vệ sinh lớp học vào cuối tuần *Tuần 3: T2: Cô cùng trẻ chơi trò chơi về ngày 20/10, T3: cho trẻ xem video, nghe các câu chuyện,bài hát về bản thân, các món ăn.... T4: ôn lại bài học buổi sáng, tổ chức cho trẻ chơi một số trò chơi vận động: Rồng rắn lên mây, T5: Dạy trẻ cách sử dụng kéo cắt theo đường thẳng,cách đánh răng:(mô hình) T6:Cuối ngày nhận xét cắm hoa bé ngoan, vệ sinh lớp học vào cuối tuần * Tuần 4 T2:Cô hướng dẫn và cho trẻ làm quen một số dụng cụ âm nhạc,luyện kỹ năng biểu diễn. T3:Chơi một số trò chơi dân gian : Lộn cầu vòng, bịt mắt bắt dê, thả đĩa baba... T4:tổ chức cho trẻ chơi một số trò chơi vận động: Rồng rắn lên mây, chỉ chi chành chành, thi xem ai nhanh T5:Dạy trẻ cách chuyển hạt bằng thìa,rót khô bình có vôi. T6:Cô và trẻ vệ sinh lớp học,lau đồ dùng đồ chơi , sắp xếp đồ dùng đồ chơi, nhận xét tuyên dương trẻ Hoạt động chiều Tuần 5 -Trò chuyện về đôi tay ,đôi chân của bé ,TC ai thông minh hơn ai. - Rèn trẻ đọc thơ: Cái mũi. Cho trẻ xem video về quá trình lớn lên của bé. - Dạy trẻ đọc đồng dao Đi cầu đi quán. TC giúp cô tìm bạn - TC:.. Ai cao hơn- ai thấp hơn, Làm trong vở LQVT trang 10					
Chủ đề - Sự kiện	Tuần 1: Cơ thể bé	Tuần 2: Giác quan của bé	Tuần 3: Ngày vui của mẹ và cô	Tuần 4: Bé cần gì để lớn lên	Tuần 5: An toàn với bản thân	
Đánh giá KQ thực hiện	ĐÁNH GIÁ CỦA GIÁO VIÊN					

	ĐÁNH GIÁ CỦA BAN GIÁM HIỆU Ký duyệt của BGH - Tháng 10 lớp C5 có đầy đủ kế hoạch giáo dục tháng, tuần, ngày theo quy định. Đề nghị giáo viên thực hiện nghiêm túc theo kế hoạch đã xây dựng. Ngày 25 tháng 09 năm 2024 Đã kiểm tra Nguyễn Thị Hiền
--	--

Ban giám hiệu


PHÓ HIỆU TRƯỞNG
Nguyễn Thị Hiền

Khối trưởng


Kim Thị Hiền

Giáo viên


Lê Thị Tuyết